

Số: 42 /KH-UBND

Bình Định, ngày 06 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung
thành phố Quy Nhơn đến năm 2050

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 16/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 06/TTr-SXD ngày 05/3/2025, UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn đến năm 2050 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phù hợp với Luật Quy hoạch đô thị, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ tổ chức thực hiện theo Chương trình công tác công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ trình tự các bước lập, thẩm định, phê duyệt được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.
- Đảm bảo việc tổ chức thực hiện, phân công nhiệm vụ được khoa học, rõ ràng và minh bạch; quy định cụ thể về tiến độ các công đoạn lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung thực hiện:

- Xác định cụ thể các bước tổ chức việc lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn đến năm 2050.
- Phân công cụ thể các cơ quan có liên quan, xác định tiến độ thực hiện từng công việc cụ thể.

2. Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2025 đến tháng 10/2025.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm theo Kế hoạch này)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

UBND thành phố Quy Nhơn tự bố trí kinh phí phục vụ công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND thành phố Quy Nhơn:

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch theo quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan.
- Chủ trì tổ chức thực hiện trong công tác lập Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn đến năm 2050.
- Chủ động đăng ký báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy Quy Nhơn, Hội đồng nhân dân thành phố Quy Nhơn về nội dung nhiệm vụ và đồ án quy hoạch theo quy định.
- Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác báo cáo thông qua UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trình Bộ Xây dựng thẩm định và trình Chính phủ phê duyệt.

2. Sở Xây dựng:

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc UBND thành phố Quy Nhơn trong việc tổ chức lập, trình thẩm định, phê duyệt đảm bảo tuân thủ thời gian, tiến độ đã đề ra.
- Chủ động phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn trong công tác báo cáo thông qua UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo, giải trình với Bộ Xây dựng và Chính phủ.
- Tham mưu UBND tỉnh trong việc trình thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn đến năm 2050 theo quy định.

Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K14.

Chữ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Chữ
Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ QUY NHƠN ĐẾN NĂM 2050*(Đính kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-UBND ngày 06 / 3 /2025 của UBND tỉnh Bình Định)*

| TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan tham mưu | Cơ quan thẩm định/phê duyệt | Sản phẩm | Thời hạn dự kiến | Ghi chú |
|----------|--|------------------|--------------------------------|-----------------------------|--|------------------|--|
| I | LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ QUY HOẠCH | | | | | | |
| 1 | Tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ nhiệm vụ QH (Điều 5 TT 04/2022/TT-BXD) | 30/01/2025 | Sau ngày 15/1/2025 mới tổ chức lựa chọn tư vấn theo hình thức chỉ định. Thời gian lập nhiệm vụ 15 ngày |
| 2 | Lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Văn bản tham gia ý kiến | 14/02/2025 | Tối thiểu 15 ngày (theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật QH đô thị) |
| 3 | Lấy ý kiến cộng đồng dân cư | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ ý kiến cộng đồng dân cư (phiếu điều tra, phỏng vấn (theo khoản 2 Điều 21 Luật QH đô thị) | 01/03/2025 | Tối thiểu 30 ngày (theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật QH đô thị) |
| 4 | Tiếp thu, giải trình ý kiến cộng đồng dân cư và các cơ quan tổ chức; Hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Văn bản tiếp thu, giải trình và Hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch | 05/03/2025 | |
| 5 | Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Quy Nhơn thông qua nhiệm vụ quy hoạch | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, Đơn vị tư vấn | | Tờ trình của UBND thành phố Quy Nhơn | 20/03/2025 | |
| 6 | Trình báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của UBND thành phố Quy Nhơn | 10/03/2025 | |
| 7 | Họp thông qua lãnh đạo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | | 15/03/2025 | |
| 8 | Họp thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của BTV Đảng ủy UBND tỉnh | 20/03/2025 | |
| 9 | Họp thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Kết luận của BTV tỉnh ủy | 25/03/2025 | |
| 10 | Hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch theo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 33 NĐ số 37/2010/NĐ-CP | 27/03/2025 | |

PHỤ LỤC: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ QUY NHƠN ĐẾN NĂM 2050

(Đính kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Bình Định)

| TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan tham mưu | Cơ quan thẩm định/phê duyệt | Sản phẩm | Thời hạn dự kiến | Ghi chú |
|-----------|---|---------------------|--|-----------------------------|---|------------------|--|
| 11 | Trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch | UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | Bộ Xây dựng | Tờ trình của UBND tỉnh và <i>(Hồ sơ đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 33 NĐ số 37/2010/NĐ-CP)</i> | 29/03/2025 | |
| 12 | Tổ chức thẩm định nhiệm vụ quy hoạch | Bộ Xây dựng | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | | UBND TP Quy Nhơn, Đơn vị tư vấn, Sở Xây dựng chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng, trực tiếp liên hệ với các các cơ quan trong việc lấy ý kiến các Bộ, ngành theo quy định | 18/04/2025 | Tối đa 20 ngày (theo khoản 1 Điều 32 NĐ 37/2010/NĐ-CP) |
| 13 | Hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch theo ý kiến của Bộ Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt | UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | Thủ tướng Chính phủ | Tờ trình của UBND tỉnh và hồ sơ đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 33 NĐ số 37/2010/NĐ-CP | 20/04/2025 | |
| 14 | Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Xây dựng | | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ | 05/05/2025 | Tối đa 15 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (theo khoản 1 Điều 32 NĐ 37/2010/NĐ-CP) |
| II | LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT ĐỒ ÁN QUY HOẠCH | | | | | | |
| 1 | Lựa chọn tổ chức tư vấn lập đồ án quy hoạch theo hình thức đấu thầu qua mạng | UBND TP Quy Nhơn | Các phòng, ban trực thuộc UBND TP Quy Nhơn | | | 04/06/2025 | Dự kiến lựa chọn đơn vị tư vấn trong 30 ngày |
| 2 | Lập đồ án quy hoạch | Đơn vị tư vấn | Các phòng, ban trực thuộc UBND TP Quy Nhơn | | Hồ sơ đồ án quy hoạch <i>(Điều 5 TT 04/2022/TT-BXD)</i> | 24/07/2025 | Dự kiến 50 ngày (theo yêu cầu của cơ quan mời thầu nhưng không quá 60 ngày) |
| 3 | Lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức | | | | Gửi hồ sơ để đối tượng lấy ý kiến nghiên cứu, có ý kiến bằng văn bản (theo quy định tại khoản 6 Điều 37 Luật QH ĐT&NT) | 08/08/2025 | Tối đa 15 ngày (theo quy định tại khoản 6 Điều 37 Luật QH ĐT&NT) |
| 4 | Lấy ý kiến cộng đồng dân cư | Đơn vị tư vấn | Các phòng, ban trực thuộc UBND TP Quy Nhơn | | Hồ sơ ý kiến cộng đồng dân cư <i>(phiếu điều tra, phỏng vấn (theo khoản 7 Điều 37 Luật QH đô thị và nông thôn))</i> | 13/08/2025 | Tối thiểu 20 ngày (khoản 7 Điều 37 Luật QH đô thị và nông thôn) |
| 5 | Lập báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của cộng đồng dân cư, cơ quan tổ chức có liên quan; Hoàn thiện nội dung đồ án quy hoạch | Đơn vị tư vấn | Các phòng, ban trực thuộc UBND TP Quy Nhơn | | Văn bản tiếp thu, giải trình; Hồ sơ quy hoạch đảm bảo thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định 37/2010/NĐ-CP | 15/08/2025 | |
| 6 | Họp thông qua Ban Thường vụ Thành ủy Quy Nhơn | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | KL củ BTV thành ủy Quy Nhơn | 15/08/2025 | |
| 7 | Hoàn thiện đồ án quy hoạch theo ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy Quy Nhơn | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 33 NĐ số 37/2010/NĐ-CP | 17/08/2025 | |

PHỤ LỤC: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ QUY NHƠN ĐẾN NĂM 2050

(Đính kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Bình Định)

| TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan tham mưu | Cơ quan thẩm định/phê duyệt | Sản phẩm | Thời hạn dự kiến | Ghi chú |
|-----------|---|------------------------|--------------------------------|------------------------------------|---|-------------------------|--|
| 8 | Trình báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của UBND thành phố Quy Nhơn | 19/08/2025 | |
| 9 | Họp thông qua Lãnh đạo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | | 21/08/2025 | |
| 10 | Họp thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của BTV Đảng ủy UBND tỉnh | 23/08/2025 | |
| 11 | Họp thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Kết luận của BTV tỉnh ủy | 28/08/2025 | |
| 12 | Hoàn thiện nội dung đề án quy hoạch theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 33 NĐ số 37/2010/NĐ-CP | 02/09/2025 | |
| 13 | Trình thẩm định đề án quy hoạch | UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | Bộ Xây dựng | Tờ trình của UBND tỉnh; Hồ sơ quy hoạch đảm bảo thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định 37/2010/NĐ-CP | 07/09/2025 | |
| 14 | Tổ chức thẩm định đề án quy hoạch | Bộ Xây dựng | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | | UBND TP Quy Nhơn, Đơn vị tư vấn, Sở Xây dựng chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng, trực tiếp liên hệ với các các cơ quan trong việc lấy ý kiến các Bộ, ngành theo quy định | 02/10/2025 | Tối đa 25 ngày (theo khoản 1 Điều 32 NĐ 37/2010/NĐ-CP) |
| 15 | Hoàn thiện đề án quy hoạch theo ý kiến của Bộ Xây dựng | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ nhiệm vụ QH | 07/10/2025 | |
| 16 | Trình báo cáo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của UBND thành phố Quy Nhơn | 08/10/2025 | |
| 17 | Họp thông qua lãnh đạo UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | | 09/10/2025 | |
| 18 | Họp thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Tờ trình của BTV Đảng ủy UBND tỉnh | 10/10/2025 | |
| 19 | Họp thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Kết luận của BTV tỉnh ủy | 12/10/2025 | |
| 20 | Hoàn thiện đề án quy hoạch theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND TP Quy Nhơn | Phòng KT, HT&ĐT, đơn vị tư vấn | | Hồ sơ quy hoạch đảm bảo thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định 37/2010/NĐ-CP | 14/10/2025 | |

PHỤ LỤC: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ QUY NHƠN ĐẾN NĂM 2050

(Đính kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Bình Định)

| TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan tham mưu | Cơ quan thẩm định/phê duyệt | Sản phẩm | Thời hạn dự kiến | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------|--|
| 21 | Trình phê duyệt đồ án quy hoạch | UBND tỉnh | UBND TP Quy Nhơn, Sở Xây dựng | Thủ tướng Chính phủ | Tờ trình của UBND tỉnh | 16/10/2025 | |
| 22 | Phê duyệt đồ án quy hoạch | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Xây dựng | | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ | 31/10/2025 | Tối đa 15 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (theo khoản 1 Điều 32 NĐ 37/2010/NĐ-CP) |